

Chương 2

SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN

1. CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN VỀ GIAI CẤP CÔNG NHÂN VÀ SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN

1.1. Quan niệm về giai cấp công nhân

C.Mác và Ph.Ăngghen cho rằng, cũng như mọi hiện tượng xã hội khác, giai cấp công nhân là sản phẩm của hoàn cảnh lịch sử cụ thể và cùng với sự tiến triển của lịch sử, giai cấp công nhân luôn phát triển và được bổ sung những đặc trưng mới. C.Mác và Ph.Ăngghen đã dùng nhiều thuật ngữ khác nhau để trình bày quan niệm của mình về giai cấp công nhân như: giai cấp vô sản, giai cấp xã hội hoàn toàn chỉ dựa vào việc bán sức lao động của mình, lao động làm thuê ở thế kỷ XIX, giai cấp vô sản hiện đại, giai cấp công nhân hiện đại, giai cấp công nhân cơ khí, giai cấp công nhân đại công nghiệp, v.v.. Những cụm từ đồng nghĩa nêu trên được C.Mác và Ph.Ăngghen sử dụng trong các ngữ cảnh khác nhau, song có cùng một mục đích là biểu thị quan niệm về giai cấp công nhân - con đẻ của nền đại công nghiệp tư bản chủ nghĩa¹, giai cấp đại biểu cho lực lượng sản xuất tiên tiến và phương thức sản xuất hiện đại.

C.Mác và Ph.Ăngghen còn dùng những thuật ngữ có nội dung hẹp hơn để chỉ các loại công nhân trong các ngành, nghề khác nhau như: công nhân khoáng sản, công nhân công trường thủ công, công nhân công xưởng, công nhân nông nghiệp, v.v. và những thuật ngữ khác để chỉ những người công nhân gắn với các giai đoạn phát triển của công nghiệp là: công nhân thủ công, công nhân công trường, công nhân cơ khí, công nhân hiện đại. Đồng thời, C.Mác và Ph.Ăngghen còn phân biệt các loại công nhân khác nhau trong nền công nghiệp hiện đại như công nhân thực sự đứng máy (những người trông coi máy phát động, cho máy móc ăn than, dầu) và những người giúp việc cho những công nhân ấy. Bên cạnh những loại thợ chính còn có những người thợ phụ, với một số lượng không đáng kể, làm công việc kiểm tra hệ thống máy móc và một số người thường xuyên sửa chữa, bảo dưỡng máy móc như kỹ sư, thợ máy, thợ mộc,... Theo C.Mác và Ph.Ăngghen, trong giai cấp công nhân, có một bộ phận công nhân cao cấp; trong số này, một số có tri thức khoa học, phần còn lại có tính chất thủ công, đứng ngoài giới công nhân công

¹ C.Mác và Ph.Ăngghen, *Toàn tập*, Nxb CTQG, Hà Nội, 1995, tập 4, tr. 610

xưởng và chỉ được kết hợp với những người công nhân cao cấp. Đây là “sự phân công lao động đó có tính chất thuần túy kỹ thuật”².

Vì vậy, C.Mác và Ph.Ăngghen nhấn mạnh rằng: “Vấn đề là ở chỗ tìm hiểu xem giai cấp vô sản thực ra là gì, và phù hợp với tồn tại ấy của bản thân nó, giai cấp vô sản buộc phải làm gì về mặt lịch sử”³. Dù khái niệm giai cấp công nhân có nhiều tên gọi khác nhau và thời cuộc có biến đổi ra sao đi nữa thì theo C.Mác và Ph.Ăngghen: giai cấp công nhân vẫn chỉ mang hai thuộc tính cơ bản là hai tiêu chí khẳng định rõ lập trường, quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin như thế nào là người công nhân, giai cấp công nhân, đó là:

- Tiêu chí thứ nhất: Về phương thức lao động, phương thức sản xuất, họ là những người lao động trực tiếp hay gián tiếp vận hành các công cụ sản xuất có tính chất công nghiệp ngày càng hiện đại, tính xã hội hóa cao. C.Mác và Ph.Ăngghen đã xác định tiêu chí này khi hai ông mô tả quá trình phát triển của giai cấp công nhân từ những người thợ thủ công thời trung cổ đến những người thợ trong công trường thủ công và cuối cùng là những công nhân công nghiệp hiện đại. Trong giai đoạn công trường thủ công và nghề thủ công, người công nhân sử dụng công cụ lao động do họ tự chế tạo ra, còn trong công xưởng thì người công nhân phải phục vụ máy móc⁴. Khẳng định tiêu chí này, C.Mác và Ph.Ăngghen nhấn mạnh tính hiện đại của người công nhân gắn với nền công nghiệp hiện đại, coi họ là hạt nhân và là bộ phận cơ bản nhất của giai cấp công nhân. Điều này thể hiện rõ trong luận điểm sau đây của C.Mác và Ph.Ăngghen: “Các giai cấp khác đều suy tàn và tiêu vong cùng với sự phát triển của đại công nghiệp; còn giai cấp vô sản lại là sản phẩm của bản thân nền đại công nghiệp”⁵ và do đó, “công nhân cũng như là một phát minh của thời đại mới, giống như máy móc vậy... công nhân Anh là đứa con đầu lòng của nền công nghiệp hiện đại”⁶.

- Tiêu chí thứ hai: Về vị trí của giai cấp công nhân trong quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa, họ là những người lao động không có tư liệu sản xuất, phải bán sức lao động, làm thuê cho nhà tư bản, bị nhà tư bản bóc lột giá trị thặng dư. Đối lập với nhà tư bản, công nhân là những người lao động tự do, những người phải bán sức lao động của mình để kiếm sống. C.Mác và Ph.Ăngghen đặc biệt nhấn mạnh tiêu chí này vì chính nó khiến cho người công nhân trở thành giai cấp đối

² C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1993, tập 23, tr. 602.

³ C.Mác và Ph.Ăngghen: *Sđd*, 1995, tập 2, tr. 56.

⁴ Xem C.Mác và Ph.Ăngghen: *Sđd*, 1995, tập 23, tr. 605

⁵ C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tập 4, tr. 610.

⁶ C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1993, tập 12, tr. 11.

kháng với giai cấp tư sản. “Giai cấp tư sản, tức là tư bản, mà lớn lên thì giai cấp vô sản, giai cấp công nhân hiện đại - tức là giai cấp chỉ có thể sống với điều kiện là kiếm được việc làm, và chỉ kiếm được việc làm, nếu lao động của họ làm tăng thêm tư bản - cũng phát triển theo. Những công nhân ấy, buộc phải tự bán mình để kiếm ăn từng bữa một, là một hàng hóa, tức là một món hàng đem bán như bất cứ món hàng nào khác; vì thế, họ phải chịu hết mọi sự may rủi của cạnh tranh, mọi sự lên xuống của thị trường”⁷. Tiêu chí thứ hai phản ánh đặc trưng cơ bản của người công nhân dưới chế độ tư bản và dựa vào tiêu chí này, C.Mác và Ph.Ăngghen đã gọi giai cấp công nhân là giai cấp vô sản - “giai cấp không có tài sản”.

Căn cứ vào hai tiêu chí cơ bản của giai cấp công nhân mà C.Mác và Ph.Ăngghen đã nêu, có thể coi những người lao động trong các ngành sản xuất công nghiệp, dịch vụ công nghiệp là công nhân, còn những người làm công, ăn lương, phục vụ trong các ngành, nghề khác như y tế, giáo dục, văn hóa, dịch vụ..., tức là những người không liên quan trực tiếp đến sản xuất công nghiệp chỉ là những người lao động nói chung, được thu hút vào tổ chức công đoàn nghề nghiệp, nhưng không phải là công nhân.

Những quan điểm của C.Mác về hai thuộc tính là hai tiêu chí cơ bản của giai cấp công nhân cho đến nay vẫn giữ nguyên giá trị, vẫn là cơ sở thế giới quan, phương pháp luận khoa học, cách mạng để chúng ta nghiên cứu giai cấp công nhân hiện đại, làm sáng tỏ sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trong thời đại ngày nay.

Căn cứ hai tiêu chí cơ bản nói trên, chúng ta có thể quan niệm: *Giai cấp công nhân là một tập đoàn xã hội ổn định, hình thành và phát triển cùng với quá trình của nền công nghiệp hiện đại, với nhịp độ phát triển của lực lượng sản xuất có tính chất xã hội hóa, trí tuệ hóa ngày càng cao; là lực lượng sản xuất cơ bản tiên tiến, trực tiếp hoặc tham gia vào quá trình sản xuất, tái sản xuất các tư liệu sản xuất hiện đại cũng như của cải vật chất và cải tạo các quan hệ xã hội vì lợi ích của mình; là lực lượng chủ yếu xóa bỏ áp bức, bóc lột, bất công; xây dựng chế độ xã hội mới tốt đẹp - xã hội xã hội chủ nghĩa.*

1.2. Nội dung sứ mệnh của lịch sử của giai cấp công nhân

Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là phạm trù cơ bản của chủ nghĩa xã hội khoa học. Phát hiện ra sứ mệnh của lịch sử giai cấp công nhân là một trong

⁷ C.Mác và Ph.Ăngghen: Sđd, 1995, tập 4, tr. 605.

những cống hiến vĩ đại nhất của C. Mác và Ph.Ăngghen, đã làm cho chủ nghĩa xã hội từ không tưởng thành khoa học.

Mục tiêu tổng quát về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân: C. Mác đã chứng minh một cách khoa học rằng, chính sự ra đời và phát triển của chủ nghĩa tư bản, những điều kiện vật chất và lực lượng sản xuất mới đã tạo ra một khối lượng của cải “không lồ” so với hàng trăm năm trước cộng lại. Đó là kết quả tất yếu của nền sản xuất đại công nghiệp. Gắn liền với điều kiện vật chất ấy, một lực lượng xã hội mới đã hình thành và phát triển, có sứ mệnh lịch sử vĩ đại là *xóa bỏ mọi áp bức, bóc lột, bắt công trong chế độ tư bản chủ nghĩa, xây dựng thành công chế độ xã hội chủ nghĩa, tiến lên chủ nghĩa cộng sản*. Nói một cách khác, sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là xóa bỏ chế độ tư bản chủ nghĩa, xóa bỏ chế độ người bóc lột người, giải phóng nhân loại khỏi mọi sự áp bức, bóc lột, nghèo nàn lạc hậu, xây dựng xã hội cộng sản chủ nghĩa văn minh.

Mục tiêu cụ thể thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân: Để hoàn thành sứ mệnh lịch sử của mình, trước tiên giai cấp công nhân phải làm cuộc cách mạng xã hội, giành lấy chính quyền về tay mình, thiết lập chuyên chính vô sản, phải “tự vươn lên thành giai cấp dân tộc, phải tự mình trở thành dân tộc”⁸. “Phải nhận lấy sứ mệnh đại biểu cho toàn bộ lợi ích của một dân tộc và do đó lãnh đạo dân tộc ấy về chính trị”⁹.

Sau khi đã giành chính quyền về tay mình, giai cấp công nhân phải cùng giai cấp nông dân và toàn thể nhân dân ra sức xây dựng xã hội mới dựa trên cơ sở chế độ công hữu về tư liệu sản xuất, tiến tới xã hội không có giai cấp. Chưa đạt được mục tiêu này thì giai cấp công nhân cũng như toàn xã hội chưa được giải phóng hoàn toàn.

Ph.Ăngghen khẳng định: “Thực hiện sự nghiệp giải phóng thế giới ấy, - đó là sứ mệnh lịch sử của giai cấp vô sản hiện đại”¹⁰. V.I.Lênin cũng nhấn mạnh: “Điểm chủ yếu trong học thuyết của Mác là ở chỗ nó làm sáng rõ vai trò lịch sử thế giới của giai cấp vô sản là người xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa”¹¹.

1.3. Điều kiện khách quan và nhân tố chủ quan quy định giai cấp công nhân hoàn thành sứ mệnh lịch sử

⁸ C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tập 4, tr. 624.

⁹ C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1993, tập 8, tr. 530.

¹⁰ C.Mác và Ph.Ăngghen: *Sđd*, 1994, tập 20, tr. 393.

¹¹ V.I.Lênin: *Sđd*, 1980, tập 23, tr. 1

1.3.1. Điều kiện khách quan quy định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

Học thuyết Mác - Lênin về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là sự luận chứng khoa học, cách mạng về địa vị kinh tế - xã hội và vai trò lịch sử của giai cấp công nhân, về những mục tiêu, con đường, lực lượng, phương thức để giai cấp công nhân hoàn thành sứ mệnh lịch sử của mình. Học thuyết Mác - Lênin chứng minh rằng, sứ mệnh của lịch sử giai cấp công nhân được quy định bởi những điều kiện kinh tế - xã hội mang tính tất yếu và khách quan. Đó là “cùng với sự phát triển của đại công nghiệp, chính cái nền tảng trên đó giai cấp tư sản đã sản xuất và chiếm hữu sản phẩm của nó, đã bị phá sập dưới chân giai cấp tư sản. Trước hết, giai cấp tư sản sinh ra những người đào huyệt chôn chính nó. Sự sụp đổ của giai cấp tư sản và thắng lợi của giai cấp vô sản đều là tất yếu như nhau”¹².

Điều kiện khách quan quy định vai trò và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân - những người làm cuộc cách mạng xã hội để đánh đổ chủ nghĩa tư bản, xóa bỏ hình thái kinh tế - xã hội dựa trên nền tảng chế độ tư hữu và xây dựng xã hội mới, lấy chế độ công hữu về tư liệu sản xuất làm nền tảng, không có người áp bức, bóc lột người là do địa vị kinh tế - xã hội của giai cấp công nhân. C.Mác và Ph.Ăngghen đã luận chứng một cách sâu sắc về hai điều kiện khách quan quy định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân:

Thứ nhất, địa vị kinh tế - xã hội khách quan của giai cấp công nhân quy định sứ mệnh lịch sử của họ: Giai cấp công nhân là những người gắn chặt với lực lượng sản xuất tiên tiến nhất và là người đại biểu cho phương thức sản xuất mới, họ là giai cấp duy nhất có khả năng lãnh đạo xã hội xây dựng lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất mới trong sự kết hợp thống nhất và phát triển mạnh mẽ. Điều kiện khách quan quy định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là người “đào huyệt” chôn chủ nghĩa tư bản, xây dựng chủ nghĩa cộng sản còn do chính những mâu thuẫn nội tại, vốn có trong lòng của chủ nghĩa tư bản tạo nên.

Thứ hai, địa vị chính trị - xã hội của giai cấp công nhân quy định sứ mệnh lịch sử của họ: Giai cấp công nhân là con đẻ của nền sản xuất đại công nghiệp, được nền đại công nghiệp rèn luyện về tính tự giác, tính kỷ luật, sự đoàn kết và tổ chức lại thành một lực lượng xã hội hùng mạnh. Họ là giai cấp cách mạng triệt để nhất chống lại chế độ áp bức, bóc lột, bất công; thực hiện giải phóng giai cấp và toàn xã hội khỏi chế độ tư bản chủ nghĩa, xây dựng chế độ xã hội mới tốt đẹp hơn:

¹² C.Mác và Ph.Ăngghen: Sđd, 1995, tập 4, tr. 613

xã hội cộng sản mà giai đoạn đầu là xã hội xã hội chủ nghĩa. Trong cuộc đấu tranh ấy, họ chỉ mất xiềng xích và được cả thế giới về mình.

Do địa vị kinh tế - xã hội khách quan và địa vị chính trị - xã hội của giai cấp công nhân quy định nên giai cấp công nhân trở thành giai cấp cách mạng triệt để nhất bởi sự giác ngộ sâu sắc về địa vị lịch sử của mình, họ được lý luận của chủ nghĩa xã hội khoa học soi sáng, dẫn đường; biến giai cấp công nhân từ giai cấp “tự nó” thành giai cấp “vì nó”. Sự phản kháng quyết liệt và triệt để của giai cấp công nhân đối với giai cấp tư sản đã làm cho họ trở thành giai cấp cách mạng triệt để nhất ý chí và lực lượng kiên quyết chống lại chế độ áp bức, bóc lột tư bản chủ nghĩa. Điều kiện sinh hoạt khách quan của họ quy định họ phải tự giải phóng, tự cứu lấy mình bằng cách giải phóng toàn xã hội khỏi chế độ áp bức, bóc lột, bất công tư bản chủ nghĩa.

1.3.2. Nhân tố chủ quan để giai cấp công nhân hoàn thành sứ mệnh lịch sử

Nhân tố chủ quan có vai trò đặc biệt quan trọng trong thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, trước hết là bản thân giai cấp công nhân phải phát triển về số lượng, chất lượng và sự phù hợp về cơ cấu; phải có bước chuyển mình từ tự phát sang tự giác. Cùng với đó, Đảng Cộng sản - Đội tiên phong của giai cấp công nhân phải xuất hiện và thực hiện tốt vai trò lãnh đạo các tầng lớp nhân dân đấu tranh xóa bỏ chế độ áp bức, bóc lột, bất công; xây dựng chế độ xã hội mới tốt đẹp - xã hội cộng sản chủ nghĩa.

Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân xuất hiện một cách khách quan; song, để biến khả năng khách quan thành hiện thực thì phải thông qua những nhân tố chủ quan. Trong các nhân tố chủ quan thì bản thân giai cấp công nhân phải phát triển về số lượng, chất lượng; đặc biệt là sự ra đời của Đảng Cộng sản, đại diện trung thành với sự nghiệp cách mạng, với lợi ích của giai cấp công nhân và quần chúng nhân dân có ý nghĩa quyết định bảo đảm cho giai cấp công nhân hoàn thành sứ mệnh lịch sử của mình.

Đảng Cộng sản là sản phẩm của sự kết hợp chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân trong cuộc đấu tranh thực hiện sứ mệnh lịch sử của mình. Vì vậy, để làm tròn sứ mệnh lịch sử ấy, giai cấp công nhân phải tự xây dựng thành chính đảng, phải có chiến lược, sách lược và phương pháp cách mạng đúng đắn, sáng tạo, phù hợp với điều kiện hoàn cảnh cụ thể, phải lôi cuốn, tập hợp được đông đảo quần chúng nhân dân đi theo Đảng để làm cách mạng. Chỉ có Đảng Cộng sản lãnh đạo, giai cấp công nhân mới chuyển từ đấu tranh tự phát sang đấu tranh tự giác, độc lập về mặt chính trị. C.Mác đã nhấn mạnh rằng, chỉ khi nào giai cấp vô sản tự mình tổ

chức thành một chính đảng độc lập của mình, thì mới có thể hành động với tư cách là một giai cấp được. Vì vậy, bản thân giai cấp công nhân và mỗi người công nhân cần phải vươn lên, trưởng thành về các mặt: tư tưởng, chính trị, lập trường giai cấp, văn hóa, khoa học, công nghệ, tay nghề... Các tổ chức nghiệp đoàn, công đoàn, thường xuyên phải phát triển vững mạnh... ngay trong quá trình phát triển sản xuất công nghiệp hiện đại, v.v.. Nói một cách khác, về mặt chủ quan, điều kiện có ý nghĩa quyết định đối với việc hoàn thành sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là phải có một chính đảng vững mạnh của giai cấp công nhân, nắm vững chủ nghĩa Mác - Lênin; có đường lối chiến lược, sách lược đúng đắn; quan hệ mật thiết với quần chúng; có khả năng tập hợp đoàn kết rộng rãi các giai cấp và tầng lớp nhân dân và toàn dân tộc.

Cùng với đó là trình độ tự giác, sự nhận thức về ý thức, trách nhiệm của giai cấp công nhân, cũng như việc tiếp thu, vận dụng lý luận khoa học, cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin vào thực tiễn đấu tranh cách mạng thì lúc ấy, phong trào cách mạng mới thật sự là một phong trào chính trị. Trình độ lý luận cho phép giai cấp công nhân nhận thức đầy đủ, sâu sắc vị trí, vai trò của mình trong xã hội, nguồn gốc tạo nên sức mạnh, biết tạo nên sức mạnh đó bằng sự đoàn kết với các giai cấp, tầng lớp trong xã hội, nhận rõ mục tiêu, con đường và những biện pháp đấu tranh tự giải phóng giai cấp mình, giải phóng cả xã hội và giải phóng nhân loại.

Theo V.I.Lênin, nhân tố chủ quan của con người là nhân tố quyết định trực tiếp; bởi lẽ, lịch sử là do con người làm ra. Khi quan hệ sản xuất không còn phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất thì nó nhất định sẽ bị phá vỡ. Nhưng quan hệ sản xuất bị phá vỡ lúc nào thì điều đó tùy thuộc vào một loạt nhân tố về kinh tế, xã hội và chính trị, trong đó đóng vai trò quyết định chính là hoạt động chủ quan của giai cấp đại biểu cho lực lượng sản xuất mới là của giai cấp công nhân. Thế nhưng hoạt động chủ quan này lại trực tiếp phụ thuộc vào nhiều điều kiện khác. Cách mạng Tháng Mười Nga nổ ra năm 1917 vì lúc đó nước Nga là khâu yếu nhất trong sợi dây chuyền của chủ nghĩa đế quốc, nơi tập trung tất cả những mâu thuẫn của chủ nghĩa đế quốc, nơi hội tụ đủ những điều kiện của tình thế cách mạng.

2. GIAI CẤP CÔNG NHÂN VÀ THỰC HIỆN SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN TRONG THỜI ĐẠI NGÀY NAY

2.1. Quan niệm về giai cấp công nhân trong thời đại ngày nay

Trước sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa theo mô hình xô viết ở Liên Xô và các nước Đông Âu, nhiều người đã dao động, hoài nghi về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân. Nhân dịp này, những người cơ hội và các thế lực chống cộng tăng cường phê phán, đả kích chủ nghĩa Mác - Lênin, phủ nhận sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản. Vì vậy, vấn đề làm sáng tỏ sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trong tình hình mới đang được đặt ra một cách bức thiết.

Thực tế chỉ ra rằng, ngày nay, bộ mặt của giai cấp công nhân hiện đại có nhiều thay đổi so với trước đây. Sự phát triển của lực lượng sản xuất xã hội trong cách mạng công nghiệp lần thứ tư (cách mạng 4.0) đã vượt xa trình độ văn minh của thời cách mạng công nghiệp lần thứ ba. Xã hội hóa và phân công lao động xã hội mới, cơ cấu của giai cấp công nhân hiện đại, các hình thức bóc lột giá trị thặng dư với nội dung, hình thức mới... đã làm cho diện mạo của giai cấp công nhân hiện đại không còn giống như mô tả của C.Mác trong thế kỷ XIX. Thế nhưng, vin vào cái cớ ấy mà đi đến dao động, phủ nhận sự tồn tại của giai cấp công nhân thì hoàn toàn là sai lầm; những người này chỉ “nhìn thấy cây mà không thấy rừng”. Giai cấp công nhân hiện đại vẫn tồn tại, vẫn tiếp tục thực hiện sứ mệnh lịch sử của mình trong tình hình mới của xã hội tư bản đương đại. Vì vậy, cần đẩy mạnh tổng kết thực tiễn để phát triển lý luận về giai cấp công nhân và sứ mệnh của giai cấp công nhân, bổ sung những thuộc tính cơ bản, những tiêu chí mới của giai cấp công nhân hiện đại để làm giàu có học thuyết Mác, góp phần khẳng định, củng cố thế giới quan, phương pháp luận khoa học, cách mạng trong chỉ đạo việc nhận thức và cải tạo thế giới của giai cấp công nhân ngày nay.

Hiện nay, cơ cấu ngành nghề của giai cấp công nhân trong cuộc cách mạng 4.0 đã có những thay đổi to lớn: bên cạnh công nhân của nền công nghiệp cơ khí, đã xuất hiện công nhân của nền công nghiệp tự động hóa, số hóa, trí tuệ nhân tạo hóa với việc áp dụng phổ biến công nghệ thông tin, rô bốt vào sản xuất. Song, dù trình độ công nghệ có thay đổi như thế nào đi nữa thì xét theo tiêu chí kinh tế - xã hội, giai cấp công nhân vẫn tồn tại như là một giai cấp. Kết quả của các cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 có thể làm xuất hiện ngày càng nhiều các loại ngành, nghề dịch vụ ở các nước tư bản chủ nghĩa phát triển thì điều đó cũng không hề làm suy giảm vai trò của giai cấp công nhân trong nền kinh tế và tỷ trọng thành phần của giai cấp công nhân trong nền kinh tế và trong dân cư. Bởi vì, một bộ phận lớn những người làm thuê trong các ngành dịch vụ gắn liền với công nghiệp và hoạt động theo lối công nghiệp, vẫn là công nhân, xét cả về hai tiêu chí cơ bản mà C.Mác và Ph.Ăngghen đã vạch ra.

Cùng với sự phát triển nền kinh tế tri thức, giai cấp công nhân có xu hướng “tri thức hóa”, “trí tuệ nhân tạo hóa” ngày càng tăng, ngày càng tiếp thu đông đảo kỹ sư, tiến sĩ, giáo sư, chuyên viên cao cấp vào hàng ngũ của giai cấp công nhân. Nhưng, trình độ tri thức không làm thay đổi bản chất của giai cấp công nhân trong chủ nghĩa tư bản, với tính cách là giai cấp làm thuê cho giai cấp tư sản trong hoạt động sản xuất công nghiệp. Trước kia, công nhân bán sức lao động chân tay là chủ yếu thì nay, họ bán cả sức lao động chân tay và lao động trí óc, thậm chí một số chủ yếu là bán sức lao động với trình độ công nghệ rất cao, giá trị ngày càng lớn và do đó, càng bị bóc lột giá trị thặng dư theo chiều sâu.

Do sự phát triển của sản xuất công nghiệp và văn minh đô thị, đời sống công nhân ở các nước tư bản đương đại cũng có những thay đổi lớn. Phần đông họ không còn là những người vô sản trần trụi với hai bàn tay trắng, khoác trên mình bộ quần áo xanh, thuần túy lao động cơ bắp. Không ít công nhân hiện nay đã có thể mua sắm một số tư liệu sản xuất phụ có thể cùng gia đình làm thêm các công đoạn phụ cho các công ty, xí nghiệp chính theo đơn đặt hàng. Một số công nhân có cổ phần ở công ty, xí nghiệp, tham gia ban quản trị và tựa hồ như người làm chủ công ty, xí nghiệp. Đó là sự thật nhưng không vì thế và vì tất cả tình hình ấy mà nó làm thay đổi toàn bộ tư liệu sản xuất cơ bản nhất, quyết định nhất đối với nền sản xuất tư bản chủ nghĩa. Thực tế đã chứng minh rằng, tất cả tư liệu sản xuất vẫn nằm trong tay giai cấp tư sản - những ông chủ “kéch xù”, và giai cấp công nhân về cơ bản vẫn không có tư liệu sản xuất, cho nên vẫn phải bán sức lao động cho giai cấp tư sản, cả sức lao động trí óc và chân tay để kiếm sống, do đó vẫn bị bóc lột giá trị thặng dư, dù cho những hình thức bóc lột giá trị thặng dư ngày nay tinh vi và khó thấy hơn so với trước đây.

Giai cấp công nhân ở các nước tư bản phát triển hiện nay vẫn là những người làm thuê cho giai cấp tư sản trong các ngành nghề khác nhau của nền sản xuất công nghiệp ngày càng tự động hóa, trí tuệ hóa với trình độ rất cao. Đó là những người trực tiếp đứng máy, làm việc bấm nút và theo dõi, kiểm tra, điều chỉnh hoạt động của hệ thống máy tự động; đó là những người không trực tiếp đứng máy, không nằm trong dây chuyền sản xuất tự động, những hoạt động nhằm đảm bảo những điều kiện vật chất, kỹ thuật cho hệ thống máy tự động, do đó không thể thiếu đối với hoạt động của dây chuyền tự động; đó là những chuyên gia trực tiếp chăm lo nghiên cứu, sáng chế để không ngừng cải tiến từng bộ phận hay cả dây chuyền sản xuất nhằm không ngừng nâng cao năng suất lao động và chất lượng sản phẩm; đó là những người hoạt động ở các ngành dịch vụ trực tiếp phục vụ cho sản xuất như bưu điện, viễn thông, giao thông vận tải, v.v. hoặc gián tiếp thúc đẩy sản

xuất phát triển như một số khâu trong thương nghiệp..., đó cũng còn là những nhân viên thừa hành làm công ăn lương phục vụ cho hệ thống quản lý của các công ty, v.v..

Ở các nước đang phát triển, chiếm 3/4 dân số thế giới, giai cấp công nhân chủ yếu vẫn là những công nhân công nghiệp truyền thống, công nhân thủ công và chỉ có một phần nhỏ những công nhân làm việc trong một số ít các nhà máy công nghệ hiện đại.

Từ quan điểm, lập trường của chủ nghĩa Mác - Lênin, có thể quan niệm *giai cấp công nhân trong thời đại hiện nay vẫn là những người lao động, sản xuất trong các ngành công nghiệp thuộc các trình độ công nghệ khác nhau mà địa vị kinh tế - xã hội thì tùy thuộc vào sự quy định của chế độ xã hội đương thời; ở các nước tư bản, phần lớn họ là những người không có hoặc về cơ bản, không có tư liệu sản xuất, phải làm thuê cho giai cấp tư sản và bị giai cấp tư sản bóc lột giá trị thặng dư; ở các nước xã hội chủ nghĩa, họ là giai cấp cầm quyền, lãnh đạo; luôn cùng nhân dân lao động làm chủ tư liệu sản xuất chủ yếu, cùng nhau hợp tác lao động cho mình và xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa.*

2.2. Thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trong thời đại ngày nay

Ngày nay, quá trình tái sản xuất tư bản chủ nghĩa dù có mở rộng và hiện đại hóa đến đâu, những hình thức của nó có thay đổi thế nào chăng nữa thì nó vẫn không ngừng tái sinh ra quan hệ tư bản chủ nghĩa. Mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất trong lòng chế độ tư bản đang diễn ra gay gắt hơn thời kỳ của C. Mác. Giai cấp tư sản đã và đang tìm mọi cách để điều chỉnh các quan hệ tư bản chủ nghĩa, xoa dịu các mâu thuẫn hòng cứu vãn chế độ thống trị của chủ nghĩa tư bản. Giai cấp tư sản hiện đại có thể đạt được một số thành tựu và kết quả nào đấy nhưng vẫn không sao khắc phục được mâu thuẫn cơ bản vốn có của xã hội tư bản. Ở nơi này hay nơi khác, nền kinh tế tư bản chủ nghĩa vẫn còn khả năng phát triển, nhưng phải thường xuyên đương đầu với các cuộc khủng hoảng nặng nề, với nhiều cơn suy thoái và nạn thất nghiệp thường xuyên không tránh khỏi của hàng chục triệu người. Phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân tuy đang đứng trước những thử thách hết sức nặng nề, nhưng bức tranh toàn cảnh của sự phát triển lực lượng sản xuất thế giới vẫn đang chuẩn bị những tiền đề khách quan cho giai cấp công nhân thực hiện sứ mệnh lịch sử của mình dù có trải qua những bước thăng trầm, quanh co, nhưng nó vẫn tiếp tục diễn ra theo quy luật khách quan của lịch sử.

Đặc điểm lớn nhất của thời đại hiện nay là giai cấp công nhân đã, đang và sẽ vươn lên nắm quyền lực nhà nước bằng nhiều con đường khác nhau. Bởi lẽ, nó là giai cấp duy nhất đại diện cho lực lượng sản xuất hiện đại, cho phương thức sản xuất tiên tiến. Giai cấp công nhân là người đại diện cho lợi ích và quyền lực của nhân dân, của nhân loại tiến bộ.

Trong các nước đang phát triển, giai cấp công nhân đang không ngừng tăng nhanh cùng với quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nền kinh tế. Tuy nhiên, điều quyết định việc hoàn thành sứ mệnh của lịch sử giai cấp công nhân chủ yếu không phải là số lượng, mặc dù số lượng là yếu tố cần thiết. Trên thực tế, sức mạnh của giai cấp công nhân lớn hơn nhiều so với số lượng của nó, nếu giai cấp công nhân thống nhất được lực lượng của chính giai cấp mình và thực hiện được sự liên minh chặt chẽ với quần chúng lao động bị áp bức.

3. SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN VIỆT NAM

3.1. Đặc điểm của giai cấp công nhân Việt Nam

Cùng với chính sách khai thác thuộc địa ở Việt Nam để làm lợi cho chính quốc của thực dân Pháp, giai cấp công nhân Việt Nam đã ra đời và có ba đặc điểm sau đây:

- **Thứ nhất, đặc điểm ra đời và phát triển:** Giai cấp công nhân Việt Nam ra đời rất sớm, từ đầu thế kỷ XX, trước cả sự ra đời của giai cấp tư sản Việt Nam và là giai cấp trực tiếp đối kháng với tư bản thực dân Pháp và bè lũ tay sai của chúng. Vì thế, giai cấp công nhân Việt Nam phát triển chậm vì sinh ra và lớn lên ở một nước thuộc địa nửa phong kiến, dưới sự thống trị của quân xâm lược Pháp vì lợi nhuận nên thực dân Pháp không quan tâm nhiều đến việc phát triển công nghiệp ở nước thuộc địa như Việt Nam.

- **Thứ hai, đặc điểm ưu trội về chính trị:** Tuy số lượng giai cấp công nhân Việt Nam ít, trình độ nghề nghiệp thấp, còn mang nhiều tàn dư của tâm lý tiểu nông và tập quán của nông dân, nhưng giai cấp công nhân Việt Nam đã nhanh chóng vươn lên đảm đương vai trò lãnh đạo cách mạng ở nước ta và thực hiện sứ mệnh lịch sử của mình: lãnh đạo các tầng lớp nhân dân Việt Nam làm nên Cách mạng Tháng Tám (1945), đánh thắng thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược; thực hiện công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa thành công.

Giai cấp công nhân Việt Nam tuyệt đối trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin và lợi ích quốc gia - dân tộc; sáng suốt lãnh đạo cách mạng thông qua Đảng tiên phong của mình là Đảng Cộng sản Việt Nam.

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời ngày 3-2-1930 là sản phẩm của sự kết hợp chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước ở Việt Nam vào những năm 30 của thế kỷ XX. Đảng đã đem yếu tố tự giác vào phong trào công nhân, làm cho phong trào cách mạng nước ta có một bước phát triển nhảy vọt về chất.

Xét về thành phần xuất thân thì nước ta có nhiều đảng viên không phải là công nhân. Nhưng, bất cứ đảng viên nào cũng tự nguyện đứng trên lập trường giai cấp công nhân để thể hiện tính cách mạng ở lý tưởng, ở lý luận Mác - Lênin và đường lối đấu tranh giải phóng dân tộc, ở tinh thần kiên quyết đấu tranh cách mạng để thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân vì lợi ích của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và của cả dân tộc. Đảng của giai cấp công nhân Việt Nam đã lãnh đạo toàn dân hoàn thành thắng lợi cuộc cách mạng giải phóng dân tộc và đang tiến hành công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Đây là nhiệm vụ lịch sử khó khăn, phức tạp nhất và là sứ mệnh vẻ vang của giai cấp công nhân Việt Nam.

- Thứ ba, đặc điểm gắn bó mật thiết với các tầng lớp trong xã hội. Giai cấp công nhân Việt Nam sinh ra trong lòng một dân tộc có truyền thống yêu nước nồng nàn, ý chí căm thù giặc sâu sắc, luôn kiên quyết, kiên trì đấu tranh chống ngoại xâm. Ở giai cấp công nhân, nỗi nhục mất nước cộng với nỗi khổ vì ách áp bức, bóc lột của giai cấp tư sản, để quốc làm cho lợi ích giai cấp và lợi ích dân tộc kết hợp làm một, khiến động cơ, nghị lực cách mạng và tính triệt để cách mạng của giai cấp công nhân được nhân lên gấp bội.

Trong giai cấp công nhân Việt Nam, tuyệt đại bộ phận công nhân xuất thân từ nông dân lao động và những tầng lớp lao động khác, nên có mối liên hệ tự nhiên, thân thiết, chặt chẽ với đông đảo nhân dân lao động bị áp bức, bóc lột, bị mất nước, sống nô lệ. Đây là điều kiện thuận lợi để giai cấp công nhân xây dựng khối liên minh công - nông - binh vững chắc và khối đoàn kết dân tộc rộng rãi, bảo đảm cho sự lãnh đạo của giai cấp công nhân trong suốt quá trình cách mạng Việt Nam.

3.2. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam trong các thời kỳ cách mạng

Giai cấp công nhân Việt Nam có vai trò đặc biệt quan trọng trong sự nghiệp cách mạng của nhân dân Việt Nam, nhất là trong thực hiện mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Ngay sau khi ra đời, vai trò và sứ mệnh của giai cấp công nhân Việt Nam trước hết là lãnh đạo nhân dân làm cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân thông qua đội tiên phong của mình là Đảng Cộng sản Việt Nam, giành chính quyền trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945, thiết lập nền chuyên chính dân chủ nhân dân, thiết lập nên Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa - Nhà nước dân chủ đầu tiên ở Đông Nam châu Á. Điều đó có nghĩa là giai cấp công nhân Việt Nam đã thực hiện tốt lời căn dặn của C.Mác và Ph. Ăngghen: giai cấp công nhân “phải tự vươn lên thành giai cấp dân tộc, phải tự mình trở thành dân tộc”¹³. Trong các thời kỳ khác nhau của cách mạng, sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam có mục tiêu, nhiệm vụ khác nhau.

Thời kỳ trước cách mạng Tháng Tám (1945): Giai cấp công nhân Việt Nam ra đời và từng bước trưởng thành trong không khí sôi sục của phong trào yêu nước và các cuộc khởi nghĩa chống thực dân Pháp xâm lược, liên tục nổ ra; từ phong trào Cần Vương và cuộc khởi nghĩa của Phan Đình Phùng, của Hoàng Hoa Thám, các cuộc vận động yêu nước của Phan Bội Châu, Phan Chu Trinh, Nguyễn Thái Học; cũng như các cuộc đấu tranh chống bọn tư bản, thực dân, đế quốc.

Lịch sử cách mạng Việt Nam ghi nhận những dấu ấn không bao giờ phai mờ trong quá trình phát triển của giai cấp công nhân Việt Nam trước khi chưa có Đảng, đó là cuộc bãi công của 600 thợ nhuộm ở Chợ Lớn, năm 1922 mà Nguyễn Ái Quốc coi đó mới chỉ là “do bản năng tự vệ” của những người công nhân “không được giáo dục và tổ chức” nhưng đã là “dấu hiệu... của thời đại”¹⁴ mới. Năm 1927, ở Việt Nam đã có gần chục cuộc bãi công với hàng trăm người tham gia. Năm 1928 - 1929, có nhiều cuộc bãi công khác đã nổ ra với hàng nghìn người tham gia, tiêu biểu là cuộc đấu tranh của công nhân xi măng Hải Phòng, sợi Nam Định, xe lửa Trường Thi (Vinh), AVIA (Hà Nội), Phú Riềng (Biên Hòa)... Những cuộc đấu tranh như thế không chỉ giới hạn trong công nhân mà còn tác động sâu sắc và lan tỏa đến các tầng lớp khác, đặc biệt là đến giai cấp nông dân, các tầng lớp nhân dân lao động, học sinh, sinh viên, viên chức, làm cho thực dân Pháp vô cùng hoảng sợ.

Phong trào yêu nước và các cuộc khởi nghĩa chống thực dân Pháp liên tục nổ ra có vai trò và tác dụng rất to lớn đối với việc cổ vũ tinh thần yêu nước, ý chí bất khuất và quyết tâm đập tan xiềng xích nô lệ của toàn thể nhân dân ta. Nhưng tất cả

¹³ C.Mác và Ph.Ăngghen: Sđd, 1995, tập 4, tr. 624.

¹⁴ Xem Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tập 2, tr. 114.

các phong trào ấy đều bị chìm trong biển máu và cuối cùng bị thất bại; sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc đều lâm vào tình trạng bế tắc, khủng hoảng về đường lối.

Vào lúc đó, cuộc Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917 bùng nổ thắng lợi và tác động, ảnh hưởng sâu sắc đến phong trào dân tộc dân chủ ở các nước khác, nhất là ở Trung Quốc. Vào thời điểm đó, nhà yêu nước Nguyễn Ái Quốc trên hành trình tìm đường cứu nước đã đến với chủ nghĩa Mác - Lênin và tìm thấy ở chủ nghĩa Mác - Lênin “cẩm nang” và bí quyết thần kỳ cho sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc. Từ đó, Người đã đề ra con đường duy nhất đúng dẫn cho cách mạng Việt Nam - con đường cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân theo đúng định hướng xã hội chủ nghĩa.

Tấm gương của Cách mạng Tháng Mười Nga và phong trào cách mạng ở nhiều nước khác đã cổ vũ giai cấp công nhân non trẻ Việt Nam đứng lên nhận lấy sứ mệnh lịch sử lãnh đạo cách mạng Việt Nam; đồng thời là chất xúc tác để nhân dân ta tiếp thu chủ nghĩa Mác - Lênin một cách dễ dàng và đi theo con đường cách mạng của giai cấp công nhân. Từ đó, giai cấp công nhân là giai cấp duy nhất lãnh đạo cách mạng Việt Nam.

Thời kỳ sau Cách mạng Tháng Tám (1945): Sau khi Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, giai cấp công nhân Việt Nam bắt đầu chuyển sang giai đoạn cách mạng xã hội chủ nghĩa. Thế nhưng, thực dân Pháp đã quay lại xâm lược nước ta lần thứ hai và sau đó, thay thế thực dân Pháp là đế quốc Mỹ xâm lược. Dưới sự lãnh đạo của Đảng - đội tiên phong của giai cấp công nhân Việt Nam, nhân dân ta đã kiên quyết, kiên trì, bền bỉ đấu tranh chống quân xâm lược suốt 30 năm (1946-1975), thực hiện điều mong muốn của Chủ tịch Hồ Chí Minh “đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào”, thực hiện thống nhất đất nước.

Thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa: Từ năm 1975 đến nay, giai cấp công nhân Việt Nam từng bước lãnh đạo nhân dân lao động hàn gắn chiến tranh, tiến hành công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; đã giành những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Trong giai đoạn mới, giai cấp công nhân Việt Nam có vai trò rất quan trọng trong “đẩy mạnh cơ cấu lại *doanh nghiệp nhà nước* theo hướng: doanh nghiệp nhà nước tập trung vào những lĩnh vực then chốt, thiết yếu; những địa bàn quan trọng và quốc phòng, an ninh; những lĩnh vực mà doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác không

đầu tư”¹⁵, phấn đấu để nước ta sớm trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

3.3. Định hướng xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay

Hiện nay, trong công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, vai trò của giai cấp công nhân Việt Nam ngày càng tăng lên không ngừng về số lượng và chất lượng. Nghị quyết Trung ương 6 khóa X về xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước khẳng định: Giai cấp công nhân Việt Nam là lực lượng đi đầu trong sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, là cơ sở xã hội chủ yếu nhất của Đảng và Nhà nước ta trong đổi mới mô hình tăng trưởng, cấu trúc lại nền kinh tế, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, là hạt nhân vững chắc trong liên minh: công nhân - nông dân - trí thức, nền tảng của khối đại đoàn kết dân tộc.

Dưới sự tác động, biến đổi của cơ cấu xã hội - giai cấp, đội ngũ công nhân Việt Nam cũng có nhiều biến đổi theo hướng tích cực. Họ là những người lao động chân tay và lao động trí óc, hoạt động sản xuất trong các ngành công nghiệp và dịch vụ công nghiệp thuộc các doanh nghiệp nhà nước, hợp tác xã, hay thuộc khu vực tư nhân, hợp tác liên doanh với nước ngoài. Do tác động của điều kiện khách quan và nhân tố chủ quan, giai cấp công nhân Việt Nam đang hình thành một giai cấp thống nhất, đại diện cho phương thức sản xuất tiên tiến, hiện đại thông qua sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, ra sức phấn đấu thực hiện mục tiêu: dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo hơn 30 năm qua, đã thu được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Giai cấp công nhân đang đi đầu trong việc xây dựng xã hội mới, nhất là trong việc xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội. Khẳng định điều này, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng viết “Doanh nghiệp nhà nước đang được sắp xếp, đổi mới theo hướng tập trung vào ngành chính... Công nghiệp hóa, hiện đại hóa tiếp tục được đẩy mạnh, đạt một số thành quả. Công nghệ sản xuất công nghiệp đã có bước thay đổi về trình độ theo hướng hiện đại. Tỷ trọng công nghiệp chế tạo, chế biến trong giá trị sản xuất công nghiệp tăng”¹⁶. Đó là bằng chứng chỉ rõ năng lực lãnh đạo của giai cấp công nhân nước ta, vai trò không thể thay thế được của nó

¹⁵ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2016, tr. 106.

¹⁶ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2016, tr.106.

trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa...

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, đặc biệt trong những năm đổi mới, Đảng ta luôn quan tâm xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam gắn với quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Đảng ta chỉ rõ: “Đối với giai cấp công nhân, coi trọng phát triển về số lượng và chất lượng, nâng cao giác ngộ và bản lĩnh chính trị, trình độ học vấn và nghề nghiệp, thực hiện “tri thức hóa công nhân”, nâng cao năng lực ứng dụng và sáng tạo công nghệ mới, lao động đạt năng suất, chất lượng và hiệu quả ngày càng cao, xứng đáng là một lực lượng đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và vai trò lãnh đạo cách mạng trong thời kỳ mới...”¹⁷.

Đảng ta đã chỉ rõ ý nghĩa và nội dung sứ mệnh lịch sử giai cấp công nhân Việt Nam trong giai đoạn mới là làm cho: “Lợi ích giai cấp công nhân thống nhất với lợi ích của toàn dân tộc trong mục tiêu chung là *độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh*. Nội dung chủ yếu của đấu tranh giai cấp trong giai đoạn hiện nay là thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo định hướng xã hội chủ nghĩa...”¹⁸.

Để thực hiện sứ mệnh vẻ vang ấy, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng nhấn mạnh: “Coi trọng giữ vững bản chất giai cấp công nhân và các nguyên tắc sinh hoạt của Đảng”¹⁹. Đồng thời, “Chú trọng xây dựng, phát huy vai trò của giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, đội ngũ trí thức, đội ngũ doanh nhân đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong thời kỳ mới”²⁰. Vì vậy, Đảng và Nhà nước phải “quan tâm giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng, phát triển giai cấp công nhân cả về số lượng và chất lượng; nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động của công nhân; bảo đảm việc làm, nhà ở, các công trình phúc lợi phục vụ cho công nhân; sửa đổi, bổ sung các chính sách, pháp luật về tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp,...để bảo vệ quyền lợi, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần

¹⁷ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, tr.124 -125.

¹⁸ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, tr. 22.

¹⁹ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2016, tr. 186.

²⁰ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2016, tr. 37 - 38.

của công nhân”²¹. Để xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam trong thời kỳ mới, cần giải quyết một số vấn đề sau:

- **Vấn đề kiên định quan điểm giai cấp công nhân là giai cấp lãnh đạo thông qua đội tiền phong là Đảng Cộng sản Việt Nam:** Hiện nay, giai cấp công nhân Việt Nam là lực lượng đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, lực lượng nòng cốt trong liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức. Sự lớn mạnh của giai cấp công nhân là một điều kiện tiên quyết bảo đảm thành công của sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hội nhập quốc tế và phát triển kinh tế tri thức. Vì vậy, vấn đề này cần phải được quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc với chiến lược tổng thể. Thực tiễn đang đòi hỏi giai cấp công nhân Việt Nam phải vươn lên mạnh mẽ hơn nữa, khắc phục cho được những hạn chế, bất cập, sớm trở thành giai cấp công nhân hiện đại, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có tác phong công nghiệp và kỷ luật lao động tự giác, không ngừng được trí thức hóa, nhất là đối với thế hệ công nhân trẻ trong cách mạng công nghiệp 4.0.

Đồng thời, phải tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước trong phát huy vai trò của các tổ chức công đoàn và các tổ chức chính trị - xã hội khác trong xây dựng giai cấp công nhân, nhất là trong các công ty, xí nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, công ty tư nhân. Có làm như vậy, chúng ta mới đào tạo, bồi dưỡng được thế hệ công nhân mới có đủ điều kiện đáp ứng tốt yêu cầu, đòi hỏi của thời kỳ đẩy mạnh hội nhập quốc tế (tham gia WTO, CP TPP...), phát triển kinh tế tri thức trong giai đoạn cách mạng công nghiệp 4.0. Đẩy mạnh đấu tranh phê phán các quan điểm sai trái, phản động về vấn đề này.

- **Vấn đề lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và của giai cấp công nhân Việt Nam:** Về vai trò của Đảng trong lãnh đạo thực hiện sứ mệnh của lịch sử giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay đang có vấn đề đặt ra là: Nói Đảng Cộng sản lãnh đạo thì đúng, nhưng nói giai cấp công nhân Việt Nam lãnh đạo thì đúng hay sai? Để lý giải đúng đắn vấn đề này, chúng ta cần phải dựa vào cơ sở khách quan - khoa học nào? Trước hết, phải nói rằng không có một giai cấp nào đứng ra lãnh đạo xã hội mà không cần đảng chính trị và thông qua chính đảng của mình. Bởi vì, giai cấp “tự nó” không thể lãnh đạo được, phải thông qua chính đảng của một giai cấp mới có thể hành động như một giai cấp. Một giai cấp, theo ý nghĩa đầy đủ, phải là giai cấp “vì nó”, nghĩa là phải có một chính đảng đại biểu cho lợi ích của

²¹ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2016, tr. 160.

giai cấp mình. Chúng ta đều biết, một giai cấp gồm nhiều tầng lớp và trình độ khác nhau, cần phải tạo ra một hạt nhân chính trị, có khả năng đại diện cho lợi ích, nguyện vọng chung và tiêu biểu cho đường lối, chính sách của toàn thể giai cấp. Hạt nhân chính trị ấy là đảng. Đối với giai cấp công nhân, đó là Đảng Cộng sản.

Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam là phải hoàn thành trách nhiệm vẻ vang: xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Nếu không có một tổ chức chính trị vững vàng, kiên định và sáng suốt, có đường lối chiến lược và sách lược đúng đắn thể hiện lợi ích của toàn giai cấp và toàn bộ phong trào cách mạng là Đảng Cộng sản Việt Nam thì giai cấp công nhân Việt Nam không thể hoàn thành sứ mệnh lịch sử của mình.

Giai cấp công nhân Việt Nam là cơ sở xã hội của Đảng Cộng sản Việt Nam, nguồn bổ sung lực lượng cho Đảng. Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong chiến đấu, là bộ tham mưu của giai cấp công nhân Việt Nam, biểu hiện tập trung lợi ích, nguyện vọng, phẩm chất, trí tuệ của giai cấp này. Giữa Đảng Cộng sản Việt Nam với giai cấp công nhân Việt Nam có mối liên hệ hữu cơ, không thể tách rời.

Để làm tròn nhiệm vụ là đội tiên phong của giai cấp công nhân Việt Nam, Đảng nhất thiết phải nắm vững và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trên cơ sở ấy có đường lối, chính sách phản ánh đúng quy luật khách quan và nhu cầu, nguyện vọng của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và của cả dân tộc Việt Nam; phải có tổ chức chặt chẽ theo nguyên tắc tập trung dân chủ, biểu hiện được tính tổ chức và kỷ luật của giai cấp công nhân; phải gắn bó máu thịt với giai cấp công nhân. Những đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam có thể không phải là công nhân nhưng phải là người giác ngộ về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và đứng trên lập trường của giai cấp công nhân Việt Nam.

Với một đảng công nhân chân chính như thế thì sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam chính là sự lãnh đạo của giai cấp công nhân Việt Nam. Chính bằng cách đó mà giai cấp công nhân Việt Nam, thông qua Đảng tiên phong của mình, lãnh đạo Nhà nước và toàn thể xã hội thực hiện sứ mệnh lịch sử của mình.

- Vấn đề số lượng, chất lượng, trình độ, tay nghề, việc làm, thu nhập của giai cấp công nhân Việt Nam: Đây là một trong những vấn đề nổi cộm cần phải giải quyết trong giai đoạn mới. Chúng ta không phủ nhận những nhược điểm của giai cấp công nhân Việt Nam như số lượng còn ít, chưa được rèn luyện nhiều trong công nghiệp hiện đại, trình độ văn hóa và tay nghề còn thấp, mức sống chưa cao... mà nguồn gốc sâu xa là ở trình độ phát triển kinh tế ở nước ta trong thời kỳ quá độ

lên chủ nghĩa xã hội còn thấp. Muốn tiến lên phía trước và chiến thắng rô bốt trong cách mạng công nghiệp 4.0, khẳng định uy tín, vị thế của mình, chúng ta không có con đường nào khác là phải chăm lo xây dựng giai cấp công nhân vững mạnh về mọi mặt. Để khắc phục những nhược điểm, chúng ta phải thực hiện tốt đường lối, quan điểm của Đảng ta về đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước gắn chặt với vấn đề xây dựng phát triển giai cấp công nhân Việt Nam trong giai đoạn mới của cách mạng, chú trọng: "... xây dựng giai cấp công nhân phát triển về số lượng, giác ngộ về giai cấp, vững vàng về chính trị, tư tưởng, có trình độ học vấn, tay nghề cao, có năng lực tiếp thu và sáng tạo công nghệ mới, lao động đạt năng suất, chất lượng, hiệu quả cao, vươn lên làm tròn sứ mệnh lịch sử của mình"²².

- ***Vấn đề trí thức thay thế vai trò lãnh đạo của giai cấp công nhân Việt Nam:*** Ngày nay, trong điều kiện cách mạng công nghiệp 4.0, luận điểm của C.Mác về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân không còn đúng nữa đang được một số người tán dương. Những người này cho rằng, thời đại ngày nay là thời đại của nền "văn minh trí tuệ", thời đại của "quyền lực trí tuệ", cho nên trí thức phải là lực lượng trung tâm, đi đầu, gánh vác vai trò lãnh đạo xã hội, xứng đáng là lực lượng tiên phong trong mọi cuộc cách mạng 4.0. Đó là một quan điểm không đúng cả về lý luận và thực tiễn.

Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, trong bất cứ thời đại nào, trí thức cũng có địa vị và vai trò quan trọng, bất cứ chế độ nào cũng phải coi trọng trí thức. Trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, vai trò quan trọng của trí thức ngày càng tăng lên. Họ là tầng lớp người đi đầu trong việc phát triển các lý thuyết, tiếp nhận và chuyển giao thành tựu khoa học và công nghệ, khoa học quản lý, khoa học quân sự, khoa học xã hội hiện đại, v.v., vào giáo dục, nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài. Trí thức với tư cách một tầng lớp xã hội tách riêng ra, đứng ngoài hay đứng trên các giai cấp và đóng vai trò lãnh đạo xã hội là điều không thể có và không bao giờ có trong xã hội có giai cấp. Trí thức càng không thể thay thế giai cấp công nhân làm người lãnh đạo sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội vì những lý do sau đây:

- Trí thức không đại biểu cho một phương thức sản xuất, không phải là một lực lượng kinh tế, chính trị độc lập trước các giai cấp và tầng lớp xã hội khác, do đó không có hệ tư tưởng riêng.

²² Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa VII*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1994, tr. 98.

- Trong xã hội có giai cấp, trí thức bao giờ cũng là trí thức của giai cấp này hay của giai cấp khác. Trí thức tiếp thụ và chịu ảnh hưởng của giai cấp mà nó phục vụ và thường là hệ tư tưởng của giai cấp thống trị.

- Trí thức có vai trò rất to lớn trong cuộc đấu tranh để thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân. Không có trí thức, không thể xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản. Vì vậy, giai cấp công nhân Việt Nam thông qua sự lãnh đạo của Đảng phải đặc biệt chú trọng xây dựng đội ngũ trí thức trong tình hình mới.

Cùng với đó, bản thân giai cấp công nhân Việt Nam phải không ngừng vươn lên trình độ cao của trí tuệ để đảm đương một cách xứng đáng vai trò của mình, nhất là trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

C. CÂU HỎI THẢO LUẬN/ÔN TẬP

1. Quan niệm về giai cấp công nhân và nội dung sứ mệnh của lịch sử của giai cấp công nhân.

2. Điều kiện khách quan và nhân tố chủ quan quy định giai cấp công nhân hoàn thành sứ mệnh lịch sử.

3. Đặc điểm của giai cấp công nhân Việt Nam và tình hình của giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay; những vấn đề đặt ra và định hướng xây dựng./.

D. TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb CTQG, Hà Nội, 1995, tập 2.
2. C.Mác và Ph.Ăngghen, *Toàn tập*, Nxb CTQG, Hà Nội, 1995, tập 4.
3. C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb CTQG, Hà Nội, 1993, tập 8.
4. C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb CTQG, Hà Nội, 1993, tập 12.
5. C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb CTQG, Hà Nội, 1994, tập 20.
6. C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb CTQG, Hà Nội, 1993, tập 23.
7. V.I.Lênin: *Toàn tập*, Nxb Tiến bộ, Mátxcova, 1978, tập 41.
8. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb CTQG, Hà Nội, 1995, tập 2.
9. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb. CTQG, Hà Nội, 2001.

10. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb CTQG - ST, Hà Nội, 2011.

11. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. CTQG - ST, Hà Nội, 2016.

Nguyễn Phú Trọng: *Đảng vững mạnh, đất nước phát triển, dân tộc trường tồn*, Nxb CTQG - ST, Hà Nội, 2015.

12. Phùng Hữu Phú, Lê Hữu Nghĩa, Vũ Văn Hiền, Nguyễn Viết Thông (đồng chủ biên): *Một số vấn đề lý luận - thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam qua 30 năm đổi mới*. Nxb CTQG - ST, Hà Nội, 2016.

13. Nguyễn hế Thắng (chủ nhiệm đề tài quốc gia, mã số KX.04.16/11-15): *Liên minh giai cấp công nhân, giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức Việt Nam trong điều kiện mới*, Hà Nội, 2015./.